**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TUẦN 16**

***Thứ Hai ngày 23 tháng 12 năm 2024***

# **HĐTN: THAM GIA KẾT NỐI “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* HS được tham gia trực tiếp vào hoạt động Kết nối “Vòng ta yêu thương” bằng việc làm phù hợp như: góp sách vở, đồ dùng học tập, quần áo,…tặng các bạn vùng khó khăn.
* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của việc tham gia kết nối “Vòng tay yêu thương”.
* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  *-* Nhà trường tổ chức cho HS tham gia hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương” với một số hoạt động sau:  *+ Đại diện nhà trường tổng kết và nhận xét về việc hưởng ứng, mức độ tích cực tham gia hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương” của HS toàn trường.*  *+ GV tổ chức cho HS tập hợp những món quà đã chuẩn bị để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn. GV hướng dẫn HS để riêng quà theo từng phân loại: quần áo, sách vở, đồ dùng học tập.*  *+ Đại diện nhà trường khen ngợi, khuyến khích những cá nhân tập thể lớp tích cực tham gia hoạt động.*  *Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_11.png* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS tham gia nhiệt tình, đầy đủ. |  |

***Thứ Hai ngày 23 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

### **Tiếng Việt : CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**

**Bài: ĐỂ LẠI CHO EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Đọc đúng và rõ ràng bài thơ **Để lại cho em**; tốc độ đọc khoảng 60 - 65 ***tiếng*** / phút; biết ngắt nghỉ hơi hợp lí. Biết đọc bài thơ với ngữ điệu phù hợp, bộc lộ tình cảm yêu thương của chị với em.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu tình cảm yêu thương, sự quan tâm của chị đối với em nhỏ.

- Biết dùng mẫu câu **Ai (con gì, cái gì) thế nào?** để hỏi - đáp về đặc điểm của một số sự vật.

- Biết nói lời an ủi (âu yếm, dỗ dành) khi anh chị em đau ốm.

2. Phát triển năng lực văn học:

- Nhận biết được dấu hiệu hình thức và nhịp điệu của bài thơ.

- Biết bày tỏ sự yêu thích những câu thơ có hình ảnh đẹp; cảm nhận được vẻ đẹp về ngôn ngữ, hình ảnh, nhịp điệu và nội dung của bài thơ, thuộc lòng 2 khổ thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK,

**2.** **HS**: SGK,

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM**  - GV chiếu các bức tranh ở BT 1 lên bảng, yêu cầu HS quan sát bức tranh thể hiện tình cảm anh, chị, em như thế nào, đặt tên cho bức tranh đó.  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu của BT 2.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu tranh, ảnh về anh chị em trong gia đình.  - GV nhận xét  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Bài 1: ĐỂ LẠI CHO EM**  - GV giới thiệu bài: Hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài thơ *Để lại cho em* để hiểu về tình cảm của người chị dành cho em mình như thế nào.  **a. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài thơ *Để lại cho em*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 5 HS đọc nối tiếp các đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc theo nhóm: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS đọc lại toàn bài.  **b. HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 câu hỏi  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời câu hỏi theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi theo hình thức phỏng vấn.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  + Câu 1: Chị để lại những đồ vật gì cho em bé dùng*? (Chị để lại dép đỏ, mũ len, đôi tất xinh xinh, áo cho em bé dùng.)*  + Câu 2: Chị còn để lại cho em bé điều gì tốt đẹp? *(Chị còn để lại cho em bé những điều tốt đẹp: cái ngoan, tay sạch sẽ thơm.)*  + Câu 3: Bạn đã làm được những việc gì giúp em bé của bạn (hoặc các bạn nhỏ ít tuổi hơn bạn)?  ( *HS trả lời theo thực tế những gì đã làm được.)*  + Qua bài thơ, em hiểu điều gì? (Bài thơ nói về những điều tốt đẹp chị đã để lại cho em, tình cảm yêu thương… Em học những điều tốt, điều ngoan ở chị)  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  - GV gọi HS đọc lại bài  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của BT 1, 2 phần *Luyện tập*.  - GV yêu cầu HS hoàn thành BT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án  + BT 1: Dựa vào nội dung bài thơ, hỏi đáp về đặc điểm của một số sự vật: đôi dép, đôi tất, hai bàn tay.  - Đôi tất:  Đôi tất chị để lại cho em như thế nào?  Đôi tất chị để lại cho em rất xinh.  - Đôi dép:  Đôi dép chị để lại cho em có màu gì?  Đôi dép chị để lại cho em có màu đỏ.  - Hai bàn tay:  Hai bàn tay của chị như thế nào?  Hai bàn tay của chị sạch sẽ, thơm thơm.  + BT 2: Đọc khổ thơ 3, tưởng tượng và nói lời chị âu yếm, dỗ em khi em ốm:  *Chị đây rồi! Không sao, em sẽ nhanh khỏe lại thôi!*  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Gv gọi HS đọc lại bài kết hợp trả lời câu hỏi  - GV nhận xét  - Xem trước bài Nghe viết Bé Hoa.  - Gv nhẫn Xét tiết học – tuyên dương | - HS quan sát, đặt tên cho các bức tranh.  - 1 HS đọc to YC của BT 2. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS giới thiệu tranh, ảnh về anh chị em trong gia đình.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc cá nhân  - 3 HS tiếp nối đọc 3 câu hỏi  - Cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời câu hỏi theo nhóm đôi.  - Một số HS trả lời câu hỏi theo hình thức phỏng vấn  - HS lắng nghe.  - HS trả lời  - HS đọc bài  - 1 HS đọc yêu cầu của BT 1, 2 phần *Luyện tập*.  - HS hoàn thành BT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS đọc bài  - HS nghe | HDHS đọc bảng chữ cái và đánh vần |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Hai ngày 23 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Toán: **Bài 45: THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: que tính, thước thẳng, bút dạ

HS: SGK, vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **A. Khởi động:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng” để HS nhận biết đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc, đường cong và một số hình như: tam giác, tứ giác, vuông, tròn, chữ nhật.  -GV giới thiệu bài… | - HS tham gia chơi  - HS nhắc lại tên bài | HDHS tính cộng trừ không nhớ |
| **B.Thực hành, luyện tập:**  **Bài 1 ( tr 90 )**  - GV gọi HS nêu BT1.  - GV cho HS hoạt động nhóm đôi.  + Quan sát các mảnh bìa dùng để ghép hình, nhận ra các hình đã biết (hình chữ nhật, hình tam giác).  - GV gọi HS nêu các hình mà mình đã nhận biết  - HS, GV nhận xét và kết luận: hình nhận biết là 1 hình chữ nhật, 2 hình tam giác  + Quan sát các hình A, B, C và so sánh các mảnh bìa dùng để ghép với các hình đó.  - GV tổ chức cho HS tham gia chơi ghép hình.  - GV gọi HS nêu cách ghép  - HS, GV nhận xét và kết luận: hình ghép được là hình tứ giác C  **Bài 2 (tr 90)**  Em hãy gấp các tờ giấy màu theo hướng dẫn ở hình sau để tạo thành hình những con cá nhiều màu sắc | - HS nêu yêu cầu bài  - HS hoạt động nhóm đôi  - HS quan sát hình minh hoạ  - HS nêu  - Nhiều HS nhắc lại  - HS tham gia chơi  -HS nêu  - Nhiều HS nhắc lại |  |
| - GV gọi HS nêu yêu cầu BT2  - GV hướng dẫn HS quan sát hình minh hoạ, nhận ra trình tự các bước cần tiến hành gấp giấy.  - GV cho HS thực hành gấp giấy theo từng bước hướng dẫn của GV  - GV hướng dẫn HS tô màu và trang trí theo nhóm.  - HS, GV nhận xét và kết luận: | - HS nêu yêu cầu bài  - HS quan sát hình minh hoạ  - HS thực hành gấp giấy  -HS tô màu và trang trí  -Các nhóm trưng bày |  |
| **E.Củng cố và nối tiếp:**  - Chuẩn bị bài học sau: Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng (tt)  - GV nhận xét tuyên dương | -HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

**…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........**

***Thứ Hai ngày 23 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Giáo dục thể chất**

**Tiết 31 ĐI THAY ĐỔI HƯỚNG (tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập đi theo các hướng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các bài tập đi theo các hướng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “nhóm ba nhóm bảy”  https://lh4.googleusercontent.com/GAFVg-121Km9cvfjhUCTLj7W1RcTCw2OxXYZmCNmRkVGCcJwvl2EMxjyv2oG_STuh8Ey6YvqqLvgnK9o36SKZ2LOU-OoyIDQF3atjYUj5tK2DLE9xJpK2fYHUrUhI6Ibhkl2vEI  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Ôn đi thường theo đường kẻ thẳng,  - Ôn đi theo đường kẻ thẳng hai tay chống hông (dang ngang).  - Ôn đi thường chuyển hướng phải, trái.  -**Luyện tập**  Tập đồng loạt    Tập theo tổ nhóm    Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ    - Trò chơi “nhảy ô tiếp sức”.  https://lh6.googleusercontent.com/3dEbw_o4g48BmF269BalwjVRxVh1U6FIht9_6kL4IqMIxEI45_OkOsixnijTij5DwOVwj85oIoU9S1AM47FTgrJq-wVCUuhIwnXxeK4mq5uJ_yU2_k4c2iC-3S2aCu4V2BNfkxk  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  -  Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.   Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’    2-3’    16-18’    3-5’    4- 5’ | 2x8N    1 lần    4 lần    3 lần  3 lần  1 lần    2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi    GV nhắc lại cách thực hiện và yêu cầu  kĩ thuật động tác.  Cho 2 HS lên thực hiện lại các động tác đi.  GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương  - GV thổi còi - HS thực hiện động tác.  - Gv  quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - Phân công tập theo cặp đôi  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS bật tại chỗ  hai tay chống hông  10 lần  - Yêu cầu HS thực hiện BT2 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp                         - HS khởi động theo GV.  - HS Chơi trò chơi.                          - HS tiếp tục quan sát    - Đội hình tập luyện đồng loạt.    -----------   ------------                    ĐH tập luyện theo tổ                                           GV      - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ  lên  thi đua - trình diễn  - Chơi theo hướng dẫn                         HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS thực hiện  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc       |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

***Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

### **Tiếng Việt : Viết: - Nghe - viết: Bé Hoa- Chữ hoa: O**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Nghe GV đọc, viết đúng chính tả bài **Bé Hoa** (51 chữ). Trình bày đoạn viết rõ ràng, thẩm mĩ. Làm đúng BT lựa chọn (điền chữ **l/n**, **i / iê**; điền vần **ăt / ăc**), giải đúng các câu đố; Tìm các từ chứa tiếng có âm **l / n**, vần **in / iên**, vần **ăt / ăc.**

- Biết viết chữ hoa **O** (cỡ vừa và nhỏ); viết câu ứng dụng “**Ong chăm tìm hoa lấy mật**” (cỡ nhỏ) đúng mẫu, đều nét; bước đầu ***biết*** viết liền mạch (liền nét) và để khoảng cách hợp lí giữa các chữ.

- Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản. Cảm nhận được tình chị em đẹp đẽ trong bài chính tả Bé Hoa.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: SGK,

2. HS: SGK,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - HS hát  - GV nêu mục địch yêu cầu của bài học.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  - GV đọc mẫu bài *Bé Hoa*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài chính tả, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:  + Về nội dung: Bài chính tả nói về Hoa giờ đã trở thành chị vì mẹ có thêm em Nụ. Hoa rất yêu quý em.  + Về hình thức: Bài chính tả có 7 câu.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  a.HĐ 1:Đọc cho HS viết  - GV đọc thong thả từng cụm từ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần (không quá 3 lần).  - GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  \* Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  b. HĐ 2: Chọn chữ *l/n, i/iê, ăc/ăt*  - GV chiếu các BT lên bảng, cho HS trả lời nhanh sau đó chốt đáp án.  - GV yêu cầu HS viết đáp án vào VBT.  + BT 2:  a) Chữ l hay n  Chân đen mình trắng  Đứng nắng giữa đồng  Làm bạn nhà nông  Thích mò tôm cá.  🡪 Con cò.  b) Chữ i hay iê?  Cá gì đầu bẹp có râu  Cả đời chìm dưới bùn sâu kiếm mồi?  c) Vần ăc hay ăt?  Thường có mặt ở sân trường  Cùng em năm tháng thân thương bạn bè  Nấp trong tán lá tiếng ve  Sắc hoa đỏ rực gọi hè đến mau  🡪 Cây phượng.  + BT 3: Tìm các tiếng:  a) Bắt đầu bằng l hoặc n, có nghĩa như sau:  - Trái ngược với lạnh. 🡪 Nóng.  - Không quen. 🡪 Lạ.  b) Chứa vần in hoặc iên, có nghĩa như sau:  - Trái ngược với dữ. 🡪 Hiền.  - Quả (thức ăn) đến độ ăn được. 🡪 Chín.  c) Chứa vần ăc hoặc ăt, có nghĩa như sau:  - Trái ngược với (dao, kéo) lụt (cùn). 🡪 Sắc.  - Dùng dao hoặc kéo làm đứt một vật. 🡪 Cắt.  *Viết chữ hoa O*  HĐ 1:Quan sát mẫu chữ hoa O  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *O*:  + Đặc điểm: Cao 5 li, 6 đường kẻ ngang, viết 2 nét.  + Cấu tạo: Nét viết chữ hoa *O* là nét cong kín, phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ.  + Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ 6, đưa bút sang trái để viết nét cong kín. Phần cuối nét lượn vào trong bụng chữ, đến đường kẻ 4 thì lượn lên một chút rồi dừng bút.  - GV viết chữ *O* lên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  HĐ 2: Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Ong chăm tìm hoa lấy mật*.  - GV giúp HS hiểu: *Cụm từ ứng dụng khuyên con người cần phải chăm chỉ làm việc thì mới có thành quả*.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:  - Những chữ có độ cao 2,5 li: *O, g, h, l, y*.  - Chữ có độ cao 1,5 li: *t*.  - Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *n, c, ă, m, i, o, a, â*.  \* Hoạt động luyện tập, thực hành  - GV cho HS viết vào vở *Luyện viết 2,* tập một  - GV yêu cầu HS viết các chữ *O* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Ong chăm tìm hoa lấy mật* cỡ nhỏ vào vở.  - GV thu bài và nhận xét  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài dọc Đón con  - GV nhẫn xét tiết học – tuyên dương | - HS hát  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc lại bài chính tả, cả lớp đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS làm bài tập  - HS nghe  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết bảng con  - HS quan sát  - HS nghe  - HS nghe GV hướng dẫn, nhận xét độ cao của các chữ cái.  - HS nghe  - HS viết các chữ *O* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Ong chăm tìm hoa lấy mật* cỡ nhỏ vào vở.  - HS nghe  - HS nghe | HDHS nhìn sách viết bài |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Toán **Bài 45: THỰC HÀNH LẮP GHÉP, XẾP HÌNH PHẲNG (Tiết2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hành lắp ghép, xếp hình với các hình phẳng đã biết.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV : SGK

HS : SGK, vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **A. Khởi động:**  - GV cho HS nhắc nêu lại những điều đã học ở tiết học trước  -GV giới thiệu bài… | - HS nhắc lại  - HS đọc tên bài | HDHS lắp ghép hình |
| **B.Thực hành, luyện tập:**  **Bài 3 (tr 91)**  - GV gọi HS nêu yêu cầu BT3.  - GV cho HS thảo luận nhóm 4.  a) Quan sát hình vẽ minh hoạ, nhận ra cách gấp hình vuông (gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa)  - GV yêu cầu HS dùng kéo để cắt hình vuông thành các mảnh hình tam giác.  - GV gọi các nhóm lên trình bày  - GV yêu cầu HS nêu cách làm của mình.  b) GV yêu cầu HS quan sát hình mẫu cần ghép, xác định được các vị trí cần ghép hình tam giác và thực hành ghép hình theo nhóm  - GV gọi các nhóm lên trình bày.  - GV yêu cầu HS nêu cách làm của mình.  - HS, GV nhận xét và kết luận:…..  **Bài 4 (tr 91)**  Sử dụng các đồ vật có sẵn để xếp hình tứ giác.  - GV gọi HS nêu yêu cầu BT4  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi, để thực hành xếp các hình tứ giác.  - GV theo dõi và quan sát nhắc nhở  - GV gọi các nhóm lên trình bày.  - HS, GV nhận xét và kết luận: ….  **D. Vận dụng:**  *.***Bài 5 (tr 91)**  a)Tìm hình còn thiếu trong mỗi ô vuông.  b) Tương tự như trên em hãy xếp và đố bạn tìm hình còn thiếu | -HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS thảo luận  - HS quan sát hình vẽ minh hoạ  - HS thực hiện  - HS đại diện nhóm trình bày  - HS nêu  - HS quan sát hình vẽ minh hoạ  - HS đại diện nhóm trình bày  - HS nêu  -HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS thực hiện  -Đại diện nhóm lên trình bày sản phẩm của nhóm mình  -HS nêu yêu cầu bài tập. |  |
| \* Câu a: GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm 4, bằng cách quan sát bảng mẫu, nhận ra quy luật của các hình trong mỗi hàng, mỗi cột.  - GV gọi các nhóm lên trình bày.  - HS, GV nhận xét và kết luận: Hình còn thiếu trong mỗi ô trống là: hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình tứ giác  \* Câu b: GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự như câu a để nhận ra được tính quy luật và tìm được hình còn thiếu vào ô trống | - HS thực hiện  - Đại diện nhóm lên trình bày  -Nhiều HS nêu lại |  |
| **E.Củng cố và nối tiếp:**  - Chuẩn bị bài sau: Luyện tập chung  - GV nhận xét tuyên dương | - HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |  |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

# **TN&XH: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**

# **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Hệ thống nội dung đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương: hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:**
* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* **Năng lực riêng:**
* Củng cố kĩ năng đặt câu hỏi, quan sát, trình bày và tranh luận bảo vệ ý kiến của mình.

**3. Phẩm chất**

* Xử lí tình huống để đảm bảo an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh ảnh về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.

2.HS: SGK, vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HTĐB** |
| --- | --- | --- |
| **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **1.2 Giới thiệu bài:** ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG **2.Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa ở địa phương em**  **a. Mục tiêu:**  - Hệ thông được nội dung đã học về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán.  - Biết trình bày ý kiến của mình trong nhóm và trước lớp.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc cá nhân***  - GV yêu cầu HS làm các câu 1, 2 của bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương vào Vở bài tập.  ***Bước 2: Làm việc nhóm 6***  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm và thống nhất cách trình bày theo sơ đồ gợi ý ở SGK trang 59.  - GV khuyến khích các nhóm trình bày có hình ảnh minh họa.  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.  - GV hoàn thiện phần trình bày của HS.  **Hoạt động 2: Chơi trò chơi “Thử tài tranh luận”**  **a. Mục tiêu:** Bước đầu lập luận được những ưu điểm của việc mua hàng hóa ở chợ hoặc siêu thị.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 6***  - GV hướng dẫn HS: *Mỗi nhóm chọn thích mua sắm ở chợ hoặc siêu thị và tìm những lí do tại sao nhóm lại thích mua hàng ở đó.*  *Ví dụ:*  *+ Tôi thích mua sắm ở chợ vì thực phẩm ở chợ vừa rẻ vừa tươi.*  *+ Tôi thích mua sắm ở siêu thị vì đến siêu thị có thể mua được nhiều thứ.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV gọi hai nhóm lên bảng: một nhóm thích mua sắm ở chợ và một nhóm thích mua sắm ở siêu thị.  - GV hướng dẫn HS: hai nhóm tranh luận, lần lượt đưa ra lí do vì sao thích mua sắm ở chợ và siêu thị.  - GV yêu cầu các HS khác theo dõi, cổ vũ và nhận xét phần tranh luận của hai nhóm chơi.  - GV hoàn thiện phần tranh luận của hai nhóm và cùng cả lớp bình chọn cho nhóm có lập luận thuyết phục hơn.  **Hoạt động 3: Xử lí tình huống**  **a. Mục tiêu:** Xử lí tình huống để đảm bảo an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.  **b.** **Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 4***  - GV yêu cầu các nhóm quan sát các tình huống 1 và 2, thảo luận, trả lời câu hỏi: *Em sẽ khuyên các bạn điều gì trong từng tình huống*? Vì sao?  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.  - GV hoàn thiện phần trình bày của HS.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp :**  **Nhận xét tuyên dương** | HS làm bài vào Vở bài tập.  - HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi theo sơ đồ gợi ý.  - HS trình bày. . | HDHS biết mua bán bằng tiền |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

# **HĐTN: KẾT NỐI “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

# **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* HS làm được món quà tinh thần ý nghĩa để động viên, gửi lời yêu thương, chiasẻ đến các bạn HS vùng khó khăn.
* HS hào hứng, tích cực tham gia hoạt động Kết nối Vòng tay yêu thương , thể hiện tinh thần tương thân tương ái.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa khi tham gia hoạt động Kết nối Vòng tay yêu thương.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.
* Những mảnh giấy hình đám mây, trái tim, bông hoa, ngôi nhà,...
* Những mẫu phong thư đẹp (vật thật hoặc tranh ảnh).

**b. Đối với HS:**

* SGK.
* Giấy màu, bút, bút màu, hồ dán, kéo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Kết nối vòng tay yêu thương.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Thông điệp yêu thương**  **a. Mục tiêu:** HS thực hiện việc động viên, chia sẻ với các bạn HS vùng khó khăn bằng món quà tinh thân ý nghĩa, đó là viết thông điệp yêu thương gửi tới các bạn.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc cá nhân:***  - HS chuẩn bị những mãnh giấy nhỏ hình đám mây, trái tim, bông hoa, ngôi nhà,...  - GV tổ chức cho HS viết thông điệp yêu thương gửi tới các HS vùng khó khăn lên những mảnh giấy.  - GV gợi ý cho HS viết những nội dung sau:  *+ Một lời động viên em gửi tới bạn.*  *+ Một lời chúc em nhắn gửi tới bạn.*  - GV có thể cho HS viết dưới dạng bức thư với các câu hỏi gợi ý: *Em viết thư cho ai? Ở đâu? Em muốn hỏi thăm bạn điều gì? Em muốn kể với bạn điều gì? Em muốn nói với bạn điều gì?*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp thông điệp yêu thương mà mình đã viết tặng các bạn HS vùng khó khăn.  **c. Kết luận:***Việc động viên, khích lệ các bạn nhỏ vùng khó khăn bằng tinh thần cũng vô cùng ý nghĩa. Viết thông điệp yêu thương thăm hỏi, động viên là việc làm có ý nghĩa về mặt tinh thần, giúp các bạn gặp hoàn cảnh khó khăn có thêm niềm tin, động lực vươt qua khó khăn và học tập tốt hơn.*  **Hoạt động 4: Phong thư gửi hạn**  **a. Mục tiêu:** HS làm và trang trí được phong thư gửibạn để thể hiện tình cảm cùa mình vớicác bạn. Đồng thời qua đó giúp các em phát triển được khả năng khéo leo, sáng tạo và trí tưởng tượng phong phú.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu một sổ mẫu phong thư đẹp để HS quan sát và tham khảo.  - GV hướng dẫn HS sử dụng giấy màu, kéo, hồ dán, bút, bút màu để làm và trang trí phong thư theo các bước như trong SGK.  - GV giúp đỡ, hỗ trợ những HS còn lúng túng trong quá trình trang trí phong thư.  - GV yêu cầu HS bỏ thông điệp yêu thương đã viết vào phong thư để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn.  **c. Kết luận:***Phong thư gửi bạn là món quà tinh thần mà các em gửi gắm tình thương yêu đến các bạn vùng khó khăn. Chúng ta tin rằng với sự thành tâm của mình, các bạn nhỏ khi nhận được thư sẽ vô cùng hạnh phúc và có thêm niềm tin, động lực để vượt qua khó khăn và học tập ngày càng tiến bộ.*  - GV cùng HS tập hợp toàn bộ phong thư có kèm thông điệp yêu thương cùa cả lớp để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn. | - HS chuẩn bị.  - HS viết thông điệp.  - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát.  - HS thực hiện.  - HS bỏ thông điệp đã viết vào phòng thư.  - HS lăng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện. | gd hs biết chia sẻ yêu thương |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**ĐẠO ĐỨC: TIẾP XÚC VỚI NGƯỜI LẠ**

# **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ.

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong một số tình huống tiếp xúc với người lạ.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Biết được một số tình huống tiếp xúc với người lạ cần tìm kiếm sự hỗ trợ.

- Học sinh biết được một số người đáng tin cậy có thể nhờ trợ giúp khi tiếp xúc với người lạ.

- Biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ trong khi tiếp xúc với người lạ.

- Thông minh, nhanh nhẹn và khỏe mạnh để đối phó những tình huống khi tiếp xúc với người lạ.

GDLTCM: - Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ: bị lạc

- Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.

- Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. **Giáo viên: SGK**.
2. **Học sinh:** SGK, VBT đạo đức 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **1. Khởi động**  ***Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, kết nối với bài học.***- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Người lạ - Người quen”  - GV làm quản trò hoặc mời 1 bạn lên làm quản trò  \*Cách chơi: Khi quản trò hô “Người lạ” (hoặc Người không quen biết, Người say rượu, Người xa lạ…) thì người chơi phải đứng im, giữ nguyên nét mặt hoặc có thể cúi mặt xuống. Khi quản trò hô “Người quen” (hoặc Người thân, Cô giáo, Bố, Mẹ, Anh, Chị, Ông, Bà, Bạn…) thì người chơi phải giơ tay lên, nét mặt thể hiện sự vui sướng. Những người nào làm không đúng sẽ được mời lên bảng và thực hiện việc làm gì đó theo yêu cầu của cả lớp (VD: Mô phỏng động tác của cơ thể, hát, múa; thể hiện tiếng kêu của con vật....)  - GV đánh giá HS chơi, giới thiệu bài. | - HS tham gia chơi  - HS lắng nghe |  |
| 2**. Khám phá**  **Hoạt động 1: Đọc thơ và trả lời câu hỏi**  ***\*Mục tiêu:*** *HS nêu được một tình huống cụ thể khi tiếp xúc với người lạ cần tìm kiếm sự hỗ trợ và cách tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống ấy.*- GV giới thiệu bài thơ “Mèo con” và yêu cầu 1, 2 HS đọc to trước lớp.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi đọc bài thơ và trả lời các câu hỏi:  a. Mèo con đã gặp chuyện gì?  b. Mèo con đã làm gì khi ấy?  c. Em có đồng tình với việc làm của Mèo con không? Vì sao?  - GV quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi hướng dẫn khi cần thiết.  - HS trình bày và trả lời các câu hỏi được đưa ra  - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho bạn.  - GV đặt thêm một số câu hỏi mở rộng để khai thác kĩ vấn đề của bài học.  VD:  + Chi tiết nào cho em thấy cô mèo là một người lạ không tốt?  + Việc làm của Mèo con cho thấy bạn là người như thế nào?  + Nếu Mèo con nghe theo lời của người lạ khi ấy, điều gì có thể xảy ra với Mèo con?  + Em đã bao giờ gặp phải tình huống như của bạn Mèo con chưa? Em đã làm gì khi ấy?  - GV kết luận và nhận xét sự tham gia học tập của HS trong hoạt động này  GDLTCM: - Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ: bị lạc  - Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.  - Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết. | - HS đọc bài  - HS làm việc nhóm đôi  - 1, 2 nhóm trình bày:  Ví dụ:  a. Mèo con đã gặp phải một người lạ nguy hiểm khi đang chơi một mình trước sân nhà. Người lạ đã giả vờ bị mệt để định đánh lừa Mèo con nhằm bắt cóc Mèo con.  b. Mèo Con đã không nghe theo lời người lạ, mà hô to gọi bố đến giúp.  c. Đồng tình với việc làm của Mèo con vì việc làm đó giúp Mèo con an toàn.  - HS nhận xét, lắng nghe  - HS lắng nghe và trả lời. |  |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số tình huống khi tiếp xúc với người lạ.**  ***Mục tiêu:***  *HS nêu được một số tình huống tiếp xúc với người lạ cần tìm kiếm sự hỗ trợ.* | - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm 4  - Có thể cho mỗi nhóm trình bày 1 tình huống.  *+ Tình huống 1:* Bạn nhỏ ở trước cửa nhà một mình, có người lạ nhìn thấy, giả vờ làm người quen của mẹ để rủ đi theo. Bạn nhỏ cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống này vì nếu đi theo người lạ, bạn nhỏ có thể bị bắt cóc, làm hại.  *+ Tình huống 2:* Bạn nhỏ chơi trong công viên, người lạ đến gần nói chuyện và cho kẹo. Bạn nhỏ cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống này vì nếu ăn kẹo của người lạ, bạn nhỏ có thể bị ăn phải thuốc mê, thuốc ngủ hoặc có thể bị người lạ sai khiến, làm hại.  *+ Tình huống 3:* Bạn nhỏ đứng đợi người thân đến đón ở trước cổng trường, người lạ đến bên nói chuyện, lôi kéo, rủ rê, cho quà. Bạn nhỏ cần tìm kiếm sự hỗ trợ trong tình huống này vì nếu đi theo người lạ, bạn nhỏ không những không có đồ chơi mà còn có thể bị bắt cóc, làm hại  - HS nhận xét và bổ sung  - HS lắng ngh  - HS lắng ngh  - Cần rèn luyện, giữ gìn để có sức khoẻ tốt (tập thể dục thường xuyên) và chăm chỉ học tập để có những kiến thức, kĩ năng, bài học giúp ứng phó hiệu quả với người lạ). |  |
| **Hoạt động 3: Thảo luận về cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ**  ***Mục tiêu:***  *- HS nêu được một số người đáng tin cậy có thể nhờ trợ giúp khi tiếp xúc với người lạ; các việc làm, lời nói trong một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi tiếp xúc với người lạ.* - GV cho HS tìm hiểu từng câu hỏi.  ***a) Ai là người em có thể nhờ giúp đỡ?***  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát và gợi ý:  + Người đó làm nghề gì? Dấu hiệu nào để nhận biết?  + Đặc điểm của người đáng tin cậy là gì? Vì sao em lại nghĩ như vậy?  - GV yêu cầu các nhóm trình bày  - GV mời HS nhận xét, góp ý, bổ sung.  GV kết luận: Ngoài ra cũng có thể là những người đàn ông hay phụ nữ đi cùng trẻ nhỏ vì thường những người có con cái luôn muốn bảo vệ con cái họ - những đứa trẻ, do đó họ sẽ có khuynh hướng bảo vệ trẻ nhỏ nói chung.  ***b) Em sẽ làm gì trong những tình huống dưới đây?***  - GV chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm thực hiện 1 tình huống.  GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm: + Tìm hiểu một tình huống  + Nêu cách ứng phó, tìm kiếm sự trợ giúp.  + Nêu các cách thực hiện và cho biết cách nào là tốt nhất.  - HS, GV nhận xét, góp ý  GV kết luận:  + Không nói chuyện, nhận quà, đi theo, làm theo người lạ. Trong một số trường hợp tiếp xúc với người lạ nguy hiểm, cần chủ động tìm kiếm sự trợ giúp từ những người xung quanh. Cách tìm kiếm sự trợ giúp có thể thực hiện bằng lời đề nghị, tiếng kêu cứu, hành động, việc làm để giải thoát cho bản thân gặp phải nguy hiểm từ người lạ.  ***c) Em sẽ nói gì với người em định nhờ giúp đỡ?***  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi theo các câu hỏi thảo luận sau:  + Nên nói gì, nói như thế nào trước khi nhận được sự giúp đỡ? Vì sao?  + Nên nói gì, nói như thế nào sau khi nhận được sự giúp đỡ? Vì sao? + Tình huống nguy cấp thì nói như thế nào? Tình huống chưa thật nguy cấp thì nên nói như thế nào?  - HS, GV nhận xét, góp ý  GV kết luận: Không nên nói cộc lốc, xấc xược, gây sự khó chịu ở người nghe, khiến người ấy không muốn giúp đỡ mình. Sau khi được giúp đỡ em cảm ơn và cũng có thể trình bày rõ hơn chuyện gì đã xảy ra với mình và sự giúp đỡ của người ấy đã giúp mình tránh được những rủi ro gì có thể xảy ra. | - HS thảo luận nhóm  - HS trình bày: Những người em có thể tìm sự trợ giúp có thể là chú công an, chú bảo vệ, cô giáo, nhân viên mặc đồng phục ở siêu thị, ở các cơ quan công sở…  - HS thảo luận theo nhóm  - HS trình bày trước lớp  - HS lắng nghe  - 1, 2 HS đọc to câu hỏi thảo luận.  - HS thảo luận nhóm đôi  VD:  Trước khi nhận được sự giúp đỡ: (Hình 1), em cần kêu to để thu hút sự chú ý của những người gần đó. (Hình 2), em đến gần chú công an; nói chuyện đang xảy ra với em và nhờ chú giúp  + Sau khi nhận được sự giúp đỡ, em nên thể hiện sự cảm ơn đối với người giúp đỡ mình.  - HS trình bày câu trả lời |  |
| **3. Củng cố - nối tiếp**  ***Mục tiêu: Khái quát lại nội dung tiết học*** GV hỏi:  + Ngoài những tình huống các em vừa tìm hiểu, còn có tình huống tiếp xúc với người lạ nào khác em cần cẩn thận, đề phòng?  - GV nhận xét, đánh giá tiết học | - 2-3 HS nêu  VD: Có người lạ muốn đón em đi học về khi em đứng đợi ở cổng trường.  - HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

GDLTCM: - Nêu được một số tình huống cần tìm kiếm sự hỗ trợ: bị lạc

- Biết vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ.

- Biết tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần thiết.

***Thứ Ba ngày 24 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

# TN&XH: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

# YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Hệ thống nội dung đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương: hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:**
* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* **Năng lực riêng:**
* Củng cố kĩ năng đặt câu hỏi, quan sát, trình bày và tranh luận bảo vệ ý kiến của mình.

**3. Phẩm chất**

* Xử lí tình huống để đảm bảo an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh ảnh về công việc, nghề nghiệp có thu nhập và công việc tình nguyện.

2.HS: SGK, vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **1.2 Giới thiệu bài:** ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG **2.Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Giới thiệu về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán hàng hóa ở địa phương em**  **a. Mục tiêu:**  - Hệ thông được nội dung đã học về hoạt động giao thông và hoạt động mua, bán.  - Biết trình bày ý kiến của mình trong nhóm và trước lớp.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc cá nhân***  - GV yêu cầu HS làm các câu 1, 2 của bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương vào Vở bài tập.  ***Bước 2: Làm việc nhóm 6***  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm và thống nhất cách trình bày theo sơ đồ gợi ý ở SGK trang 59.  - GV khuyến khích các nhóm trình bày có hình ảnh minh họa.  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.  - GV hoàn thiện phần trình bày của HS.  **Hoạt động 2: Chơi trò chơi “Thử tài tranh luận”**  **a. Mục tiêu:** Bước đầu lập luận được những ưu điểm của việc mua hàng hóa ở chợ hoặc siêu thị.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 6***  - GV hướng dẫn HS: *Mỗi nhóm chọn thích mua sắm ở chợ hoặc siêu thị và tìm những lí do tại sao nhóm lại thích mua hàng ở đó.*  *Ví dụ:*  *+ Tôi thích mua sắm ở chợ vì thực phẩm ở chợ vừa rẻ vừa tươi.*  *+ Tôi thích mua sắm ở siêu thị vì đến siêu thị có thể mua được nhiều thứ.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV gọi hai nhóm lên bảng: một nhóm thích mua sắm ở chợ và một nhóm thích mua sắm ở siêu thị.  - GV hướng dẫn HS: hai nhóm tranh luận, lần lượt đưa ra lí do vì sao thích mua sắm ở chợ và siêu thị.  - GV yêu cầu các HS khác theo dõi, cổ vũ và nhận xét phần tranh luận của hai nhóm chơi.  - GV hoàn thiện phần tranh luận của hai nhóm và cùng cả lớp bình chọn cho nhóm có lập luận thuyết phục hơn.  **Hoạt động 3: Xử lí tình huống**  **a. Mục tiêu:** Xử lí tình huống để đảm bảo an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông.  **b.** **Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 4***  - GV yêu cầu các nhóm quan sát các tình huống 1 và 2, thảo luận, trả lời câu hỏi: *Em sẽ khuyên các bạn điều gì trong từng tình huống*? Vì sao?  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn.  - GV hoàn thiện phần trình bày của HS.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp :**  **Nhận xét tuyên dương** | HS làm bài vào Vở bài tập.  - HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi theo sơ đồ gợi ý.  - HS trình bày. . |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Thứ Tư ngày 25 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

### **Tiếng Việt : Bài: Đón em**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Đọc đúng và rõ ràng truyện **Đón em**, tốc độ đọc khoảng 60 - 65 tiếng / phút; nghỉ hơi hợp lí. Biết đọc phân biệt ngữ điệu CH và câu kể.

- Hiểu nghĩa các từ được chú giải. Hiểu và cảm nhận được tình cảm yêu thương, tinh thần trách nhiệm của anh, chị với em nhỏ và tình cảm của em nhỏ yêu quý, tin tưởng anh, chị.

- Nhận *biết* được một số từ ngữ chỉ đặc điểm, phẩm chất của người.

- Biết nói lời an ủi anh chị em.

**2. Phát triển năng lực văn học:** Bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp của các chi tiết, hình ảnh trong truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích các hình ảnh, chi tiết. Qua bài đọc, thêm yêu thương người thân trong gia đình, quan tâm và có trách nhiệm với anh chị em.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK

**2.** **HS**: SGK,

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - HS hát  - GV giới thiệu bài: *Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài* ***Đón em*** *để hiểu hơn về tình cảm của hai anh em Dũng và bé Lan.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **a. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Đón em*.  - GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *thút thít, rơm rớm*.  - GV yêu cầu HS luyện đọc (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).  - GV gọi các đọc bài trước lớp.  - GV gọi HS khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.  **b. HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Sau đó trả lời câu hỏi bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*  - GV nhận xét, chốt đáp án.  + Câu 1: Hằng ngày, sau khi tan học, Dũng làm gì?  *( Hằng ngày, sau khi tan học, Dũng qua trường mầm non đón bé Lan.)*  + Câu 2: Những từ ngữ nào ở đoạn 2 và đoạn 3 cho thấy Dũng rất thương em. (*Những từ ngữ ở đoạn 2 và 3 cho thấy Dũng rất thương em: vội vàng chạy sang trường đón em gái, lo lắng, vừa mừng vừa thương, xuýt xoa.)*  + Câu 3: Vì sao trên đường về, Lan vừa ôm cổ anh vừa hát líu lo? *(Trên đường về, Lan vừa ôm cổ anh vừa hát líu lo vì được anh cõng về nhà.)*  + Câu 4: Theo bạn, Dũng thấy vui hơn mọi ngày vì điều gì? Chọn ý bạn thích:  a) Vì Dũng đã có mặt lúc em gái mong anh đến.  b) Vì Dũng thấy em gái vui hơn hẳn mọi ngày.  c) Vì Dũng đã đón được em gái ở trường.  *+ HS 1: HS chọn theo ý mình thích.*  *+* Qua bài học, em hiểu điều gì? *(Dũng là người anh rất yêu thương em)*  - GV giảng thêm nội dung bài: *Bài học nói về tình cảm yêu thương, tinh thần trách nhiệm của anh, chị với em nhỏ và tình cảm của em nhỏ yêu quý tin tưởng anh, chi.*  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV gọi HS đọc lại bài kết hợp tả lời câu hỏi  - GV liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Nói và đáp lời mời, nói về một nhân vật trong tranh  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS nghe  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.  - 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ.  - HS luyện đọc  - HS đọc bài trước lớp.  - HS khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận theo các câu hỏi tìm hiểu bài, trả lời câu hỏi bằng trò chơi phỏng vấn.  - HS nhận xét, lắng nghe.  - HS trả lời  - HS nghe  - HS đọc bài  - HS nghe | HDHS đọc |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Tư ngày 25 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Toán: **LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SGK.

HS: SGK, vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **A. Khởi động:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng” để HS ôn tập về nhận biết điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.  -GV giới thiệu bài… | - HS tham gia chơi  - HS nhắc lại tên bài | HDHS tính cộng trừ không nhớ |
| **B. Thực hành, luyện tập:**  **Bài 1 (tr 92):** Chỉ ra các mảnh bìa hình tứ giác trong các hình sau:  - GV gọi HS nêu yeu cầu BT1.  - GV cho HS quan sát tất cả các mảnh bìa trong sách giáo khoa và chỉ ra được các mảnh bìa hình tứ giác.  - HS,GV nhận xét và kết luận: Các mảnh bìa hình tứ giác là: mảnh1, mảnh5, mảnh8, mảnh7, mảnh10 | -HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS quan sát  - HS nhắc lại |  |
| **Bài 2 (tr 92):**  Nêu tên 3 điểm thẳng hàng có trong hình sau (dùng thước thẳng để kiểm tra)  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài  - GV cho HS dùng thước thẳng để kiểm tra 3 điểm thẳng hàng  - GV gọi HS đại diện lên kiểm tra và nhận xét bài làm của bạn.  - HS,GV nhận xét và kết luận: 3 điểm thẳng hàng: A,O,B – A,E,C – B,C,D – O,E,D | -HS nêu yêu cầu bài  -HS cả lớp cùng thực hiện  -HS đại diện lên kiểm tra  -HS nhắc lại |  |
| **Bài 3 (tr 92):**  **\* Câu a:** Đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCD  - GV gọi HS nêu yêu cầu câu a  - GV cho HS quan sát hình vẽ minh họa và trả lời câu hỏi của GV đưa ra: ……  - GV yêu cầu HS thực hành đo và tính độ dài mỗi đoạn thẳng của đường gấp khúc và ghi kết quả theo nhóm đôi.  -GV theo dõi và quan sát các nhóm.  -GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày  - HS, GV nhận xét kết luận: ….  \* Câu b: Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài 8cm.  - GV gọi HS nêu yêu cầu câu  - GV cho HS làm vào vở  - HS, GV nhận xét kết luận: …. | -HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS quan sát hình vẽ minh họa  - HS thực hành đo và tính  - Đại diện nhóm lên trình bày  -HS nêu lại  -HS nêu yêu cầu bài tập.  - 1 HS lên bảng, cả lớp cùng làm |  |
| **E.Củng cố và nối tiếp:**  - Chuẩn bị bài học sau: Luyện tập chung (tt)  - GV nhận xét tuyên dương | HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Năm ngày 26 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

### **Tiếng Việt :Luyện nói và nghe: QUAN SÁT TRANH ẢNH ANH CHỊ EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Biết nói và đáp lời mời, nhờ trong một số tình huống giao tiếp cụ thể, gần gũi với đời sống.

- Nhìn 1 bức tranh em bé (hoặc anh, chị), biết nói 4 - 5 câu về người trong hình.

- Biết lắng nghe, nhận xét, trao đổi ý kiến với bạn để trau dồi khả năng nghe, nói.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, bài giảng.

**2.** **HS**: SGK, máy tính, điện thoại thông minh, vở bài tập Tiếng Việt

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Kiểm diện  - GV giới thiệu mục đích yêu cầu của bài học.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **+Cùng bạn thực hành nói và đáp lại lời mời, nhờ trong các tình huống cho sẵn (BT 1)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của BT 1.  - GV yêu cầu HS thảo luận, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS trình bày.  a) Em nhờ anh (chị) đọc cho mình chép một bài thơ mà anh (chị) thuộc.  *- Anh Tuấn ơi, anh đọc một bài thơ anh thuộc cho em chép nhé?!*  *Ừm, em lấy giấy bút đi.*  b) Anh (chị) nhờ em tìm giúp một quyển sách trên giá sách.  *- Ngọc ơi, em tìm giúp chị một quyển sách trên giá sách với.*  *Vâng, chị cần tìm quyển nào ạ?*  c) Anh (chị) rủ em cùng chơi cầu lông.  *Hòa ơi, đi chơi cầu lông với anh đi!*  *Vâng, để em thay giầy rồi đi anh nhé!*  - GV nhận xét, yêu cầu HS viết lại lời nói và đáp vào VBT.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  **- Chọn hình một em bé (hoặc anh, chị) trong những bức hình cho sẵn, nói 4 – 5 câu về người trong hình**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu của BT 2.  - GV yêu cầu HS chọn hình và nói 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - GV mời một số HS nói hoặc viết 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - GV nhận xét, sửa bài, yêu cầu HS viết lại 4 – 5 câu vừa nói vào VBT.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Viết về anh chị của em.  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS nghe  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu của BT 1.  - HS nghe hoàn thành BT.  - HS trình bày  - HS nghe GV nhận xét, viết lại lời nói và đáp vào VBT.  - 1 HS đọc to yêu cầu của BT 2.  - HS chọn hình và nói 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - HS nói hoặc viết 4 – 5 câu về em bé trong hình.  - HS lắng nghe GV nhận xét. HS viết 4 – 5 câu vừa nói vào VBT.  - HS nghe  - HS nghe | luyện nói cho hs |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Năm ngày 26 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Tiếng Việt**

**VIẾT VỀ ANH, CHỊ EM CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ, văn học:

- Kể chân thực, tự nhiên về em bé (hoặc anh, chị) của em - anh chị em ruột hoặc anh chị em họ...

- Dựa vào những điều vừa kể, viết được đoạn văn về anh chị em mạch lạc, có cảm xúc, thể hiện tình cảm anh chị em yêu thương, gắn bó. Trang trí đoạn viết bằng ảnh hoặc tranh anh chị em do mỗi em tự vẽ và mang đến lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK.

**2.** **HS**: SGK,

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động:**  - Kiểm diện  - GV nêu mục đích yêu cầu của bài học.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  ***-* Kể về em bé (hoặc anh, chị) của em (BT 1)**  - GV mời 1 HS đọc to yêu cầu và gợi ý của BT 1.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - GV mời một số HS kể chuyện  - GV và cả lớp nhận xét.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  ***-* Dựa vào những điều đã kể ở BT 1, viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về em bé (hoặc anh, chị) của em. Trang trí đoạn viết bằng ảnh, tranh tự vẽ**  - GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu của BT  - GV hướng dẫn HS: *Dựa vào câu chuyện các em vừa chuẩn bị ở BT 1, bây giờ các em hãy viết lại thành một đoạn văn (4 – 5 câu) kể về em bé (hoặc anh, chị) của em. Em có thể trang trí thêm cho đoạn viết bằng ảnh hoặc tranh mình tự vẽ.*  - GV mời một số HS chia sẻ bài viết cho cả lớp cùng nghe  GV nận xét, sửa bài.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài Đọc sách báoviết về anh chị em.  - GV nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS nghe  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - HS kể chuyện  - Cả lớp và GV nhận xét.  - HS xác định yêu cầu của BT 2.  - Một số HS chia sẻ bài viết. Cả lớp nghe GV nhận xét, sửa bài.  - HS nghe  - HS nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Năm ngày 26 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Toán: **Bài 46: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Luyện tập tổng hợp về điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc và hình tứ giác.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: SGK,

HS: SGK, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| 1. **Khởi động:**   - GV cho HS nhắc nêu lại những điều thú vị trong tiết học trước  -GV giới thiệu bài… | - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS nhắc lại tên bài | HDHD tính cộng trừ không nhớ |
| 1. **Thực hành, luyện tập:**   **Bài 4 (tr 93):** So sánh độ dài quãng đường màu xanh và quãng đường màu đỏ trong hình sau:  -GV gọi HS nêu yêu cầu bài  - GV cho HS so sánh theo nhóm  -GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày.  - HS, GV nhận xét và kết luận: …… | -HS nêu yêu cầu bài  - HS thực hiện  -Đại diện các nhóm trình bày  -HS nhắc lại |  |
| **C.**  **Vận dụng:**  **Bài 5 (tr 93):** Ba mảnh bìa màu xanh dưới đây không thể ghép được hình nào trong các hình sau?  - GV gọi HS nêu yêu cầu BT5.  - GV yêu cầu trao đổi nhóm 4, quan sát các mảnh bìa màu xanh, nhận biết hình cần ghép, những mảnh bìa màu xanh có thể ghép lại thành hình nào, không thể ghép thành hình nào.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày  - HS,GV nhận xét và kết luận: không thể ghép hình chữ nhật  **D. Củng cố và nối tiếp:**  -Dặn HS về nhà cùng gia đình cắt các mảnh bìa hình tam giác, tứ giác để ghép thành các hình khác nhau.  - Chuẩn bị bài học sau: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20  - GV nhận xét, tuyên dương | -HS nêu yêu cầu bài tập.  -HS quan sát, trao đổi nhóm  - Đai diện nhóm trình bày. -HS lắng nghe  -HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

### Tiếng Việt

**Tự đọc sách báo: ĐỌC SÁCH BÁO VIẾT VỀ ANH CHỊ EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp.

- Biết đọc thầm đoạn truyện (bài báo, bài thơ) và hiểu nội dung chính. Ghi được vào sổ tay / phiếu đọc sách những câu văn (thơ) hay, những điều cần nhớ, cảm xúc, nhận xét của bản thân. Rút ra được những bài học từ sách báo để vận dụng vào đời sống.

2. Phát triển năng lực văn học:

- Nhận điện được bài văn xuôi, thơ.

- Yêu thích những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp, câu chuyện, bài thơ giàu ý nghĩa, cảm xúc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK,

**2.** **HS**: SGK,

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động khởi động**  - Kiểm diện  - GV giới thiệu bài: Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ đọc sách báo viết về anh chị em.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **a. HĐ 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  - GV mời lần lượt 3 HS đọc yêu cầu của 3 BT.  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS, yêu cầu mỗi HS bày trước mặt quyển sách (tờ báo) mình mang đến.  - GV mời một vài HS giới thiệu (làm mẫu) với các bạn quyển sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên NXB; tờ báo: Tên tờ báo, bài báo, ngày đăng, tác giả.  - GV nhận xét.  **b. HĐ 2: Tự đọc sách, ghi lại cảm xúc, nhận xét về nhân vật trong bài đọc**  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc một truyện (một bài thơ, bài báo) em thích. GV yêu cầu những HS không đem sách báo đọc bài *Tình anh em, chị em* trong SGK.  - GV cho HS đọc sách hết tiết 1 và có thể cho đọc thêm khoảng 15 phút ở tiết 2.  **3. Hoạt động luyện tập, thực hành**  **c. HĐ 3: Đọc hoặc kể lại những gì đã đọc**  - GV mời một số HS đọc hay kể lại những gì vừa đọc.  - GV và cả lớp nhận xét, biểu dương các bạn.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV cho HS nêu cảm nghĩ sau tiết đọc sách báo  - GV liên hệ và giáo dục  - Xem trước bài chủ điểm 17 Chị ngã em nâng  - Gv nhận xét tiết học – tuyên dương | - HS nghe  - HS lắng nghe.  - 3 HS đọc yêu cầu của 3 BT.  - Mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình trước mặt.  - HS giới thiệu với các bạn. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc sách báo.  - Một số HS đọc/ kể lại những gì vừa đọc.  - Cả lớp nhận xét cùng GV.  - HS nêu  - HS nghe  - HS nghe | HDHS đoc |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Toán: **Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20 (Tiết1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ trong phạm vi 20

- Luyện tập quan sát phép tính, tính toán, so sánh kết quả.

- Vận dụng các phép tính vào giải toán, giải quyết tình huống thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GVSGK

HS: SGK, vở ô li, VBT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| A. Khởi động:  - HS ôn tập lại về cách cộng, trừ các số trong phạm vi 20 qua trò chơi “ Truyền điện”  -GV giới thiệu bài… | - HS tham gia chơi  - HS nhắc lại tên bài | HD thực hiện phép cộng trừ |
| B.Thực hành, luyện tập:  *.* Bài 1 (tr 94): Tính nhẩm   | 9 + 3  3 + 9  12- 9  12-3 | 7 + 8  8 + 7  15 – 7  15 - 8 | 6 + 5  5 + 6  11- 6  11- 5 | | --- | --- | --- |   - GV gọi HS nêu yêu cầu bài  - GV cho HS trả lời miệng, mỗi em nêu 1 phép tính    -HS, GV nhận xét và kết luận: …..  Bài 2 (tr 94): Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính:  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài  - GVcho HS hoạt động nhóm đôi, quan sát các phép tính và các kết quả.  - GV gọi đại diện các nhóm lên thục hiện  - HS, GV nhận xét và kết luận: 9 HS cầm 9 tấm thẻ ghi các phép tính để tìm về đúng nhà có ghi sẵn các kết quả  Bài 3 (tr 94): Điền vào chỗ trống > , < hoặc =  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài  - GV cho HS thực hành tính rồi so sánh các kết quả.  - GV gọi HS báo cáo kết quả.  - HS, GV nhận xét và kết luận:…. | -HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS cả lớp thực hiện  -HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS cả lớp thực hiện  -HS đại diện nhóm trình bày  -HS nêu yêu cầu bài  - HS thực hành tính  - báo cáo kết quả |  |
| E.Củng cố và nối tiếp:  - Chuẩn bị bài học sau: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20 (tt)  - GV nhận xét, tuyên dương | -HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........

***Thứ Sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

**Môn: Giáo dục thể chất**

**Tiết 31 ĐI THAY ĐỔI HƯỚNG (tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập đi theo các hướng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được các bài tập đi theo các hướng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “nhóm ba nhóm bảy”  https://lh4.googleusercontent.com/GAFVg-121Km9cvfjhUCTLj7W1RcTCw2OxXYZmCNmRkVGCcJwvl2EMxjyv2oG_STuh8Ey6YvqqLvgnK9o36SKZ2LOU-OoyIDQF3atjYUj5tK2DLE9xJpK2fYHUrUhI6Ibhkl2vEI  **II. Phần cơ bản:**  **- Kiến thức.**  - Ôn đi thường theo đường kẻ thẳng,  - Ôn đi theo đường kẻ thẳng hai tay chống hông (dang ngang).  - Ôn đi thường chuyển hướng phải, trái.  -**Luyện tập**  Tập đồng loạt    Tập theo tổ nhóm    Tập theo cặp đôi  Tập cá nhân  Thi đua giữa các tổ    - Trò chơi “nhảy ô tiếp sức”.  https://lh6.googleusercontent.com/3dEbw_o4g48BmF269BalwjVRxVh1U6FIht9_6kL4IqMIxEI45_OkOsixnijTij5DwOVwj85oIoU9S1AM47FTgrJq-wVCUuhIwnXxeK4mq5uJ_yU2_k4c2iC-3S2aCu4V2BNfkxk  - Bài tập PT thể lực:  **- Vận dụng:**  **III.Kết thúc**  -  Thả lỏng cơ toàn thân.  - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.   Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  - Xuống lớp | 5 – 7’    2-3’    16-18’    3-5’    4- 5’ | 2x8N    1 lần    4 lần    3 lần  3 lần  1 lần    2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi    GV nhắc lại cách thực hiện và yêu cầu  kĩ thuật động tác.  Cho 2 HS lên thực hiện lại các động tác đi.  GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương  - GV thổi còi - HS thực hiện động tác.  - Gv  quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - Phân công tập theo cặp đôi  GV Sửa sai  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS bật tại chỗ  hai tay chống hông  10 lần  - Yêu cầu HS thực hiện BT2 trong sách.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp                         - HS khởi động theo GV.  - HS Chơi trò chơi.                          - HS tiếp tục quan sát    - Đội hình tập luyện đồng loạt.    -----------   ------------                    ĐH tập luyện theo tổ                                           GV      - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai  - Từng tổ  lên  thi đua - trình diễn  - Chơi theo hướng dẫn                         HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở  - HS thực hiện  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc       |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

***Thứ Sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024***

## KẾ HOẠCH BÀI DẠY

# **HĐTN**

# **- ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* HS chia sẻ được cảm xúc của mình sau khi thực hiện những việc làm ý nghĩa trong chủ đề Em với cộng đồng.
* HS tự nhận xét, đánh giá về những điều bản thân học được sau khi tham gia chủ đề Em với cộng đồng.
* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của những việc làm trong chủ đề Em với cộng đồng.
* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**\* Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | HTĐB |
| --- | --- | --- |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Em với cộng đồng.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu được ý nghĩa của những việc làm trong chủ đề Em với cộng đồng.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV tổ chức cho HS thảo luận các câu hỏi sau:  *+ Em có cảm xúc gì sau khi thực hiện những việc làm ý nghĩa trong chủ đề Em với cộng đồng?*  *+ Chia sẻ về một hoạt động mà em thích nhất trong chủ đề.*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung thảo luận trên.  - GV tổng kết và nhận xét về mức độ tích cực tham gia hoạt động của HS. | - HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (NẾU CÓ)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........